

Số: 753/QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành chương trình môn học Giáo dục thể chất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Thông tư 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về chương trình môn học giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 340/NQ-ĐHNT ngày 24/3/2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1174/QĐ-ĐHNT ngày 04/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang về việc ban hành Chương trình giáo dục tổng quát trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 406/QĐ-ĐHNT ngày 03/4/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang về việc ban hành Quy định mở ngành và phát triển chương trình đào tạo của Trường Đại học Nha Trang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Đại học và Trưởng BM Giáo dục thể chất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chương trình môn học Giáo dục thể chất trình độ đại học của Trường Đại học Nha Trang.

Điều 2. Giao Bộ môn Giáo dục thể chất quản lý chương trình đào tạo này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng Bộ môn Giáo dục thể chất và các ông/bà Trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, ĐTDH.

HIỆU TRƯỞNG *sha*





CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT

(Ban hành kèm theo Quyết định số 753 /QĐ-ĐHNT ngày 05 tháng 7 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH

a) Đơn vị được giao quản lý	Bộ môn Giáo dục thể chất
b) Tên chương trình	Giáo dục thể chất
c) Trình độ đào tạo	Đại học
d) Ngôn ngữ đào tạo	Tiếng Việt
e) Thời gian cập nhật	6/2023

II. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

2.1. Mục tiêu chung

Chương trình môn học Giáo dục thể chất nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- PEO1: Có kiến thức khoa học cơ bản về Giáo dục thể chất, nhằm hình thành kỹ năng vận động cơ bản và khả năng tự rèn luyện thể lực;
- PEO2: Có kiến thức cần thiết về các môn thể thao, phát triển các kỹ năng vận động riêng biệt và thói quen tập luyện thể dục thể thao.

2.3. Ma trận tương thích giữa mục tiêu của chương trình (PEOs) với mục tiêu giáo dục của Trường (EOs)

Mục tiêu giáo dục của Trường (EOs)	Mục tiêu của CT (PEOs)	
	1	2
1. Bản lĩnh chính trị, ý thức trách nhiệm, đạo đức, thẩm mỹ và sức khỏe	x	x
2. Kiến thức nền tảng và chuyên sâu về nghề nghiệp		
3. Kỹ năng mềm và kỹ năng chuyên môn phù hợp với nghề nghiệp		
4. Khả năng nghiên cứu và ứng dụng khoa học - công nghệ		
5. Tinh thần lập nghiệp, khả năng tự học, sáng tạo và thích ứng với môi trường hoạt động nghề nghiệp		x

III. CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

3.1. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Sau khi học xong chương trình Giáo dục thể chất, người học có những phẩm chất và năng lực sau:

1. PLO1: Vận dụng kiến thức khoa học cơ bản về giáo dục thể chất để phát triển thể lực và kỹ năng vận động cơ bản;
2. PLO2: Vận dụng kiến thức và kỹ năng các môn thể thao vào các hoạt động rèn luyện sức khỏe;
3. PLO3: Hình thành phẩm chất đạo đức, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

3.2. Ma trận tương thích giữa chuẩn đầu ra chương trình GDTC và chuẩn đầu ra của chương trình Giáo dục tổng quát

Chuẩn đầu ra CT GDTQ	Chuẩn đầu ra CT GDTC		
	1	2	3
1. Có lập trường chính trị tư tưởng, biết vận dụng lý luận chính trị, quân sự, pháp luật và các phương pháp rèn luyện sức khỏe để thực hiện nghĩa vụ công dân và phát triển cá nhân	x	x	x
2. Áp dụng được kiến thức nền tảng về khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn để giải quyết các vấn đề trong cuộc sống và tiếp cận các vấn đề thuộc lĩnh vực, ngành đào tạo			
3. Vận dụng kỹ năng tư duy sáng tạo và các kỹ năng mềm cần thiết khác để làm việc và tự học suốt đời; đạt năng lực ngoại ngữ tối thiểu bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản để tiếp cận giải quyết các vấn đề trong cuộc sống và công việc chuyên môn			x

IV. CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH

TT	Học phần	Số tín chỉ		
		Tổng	Bắt buộc	Tự chọn
1	Điền kinh	1	1	-
2	Bơi lội	1	-	1
3	Bóng đá	1	-	1
4	Bóng chuyền	1	-	1
5	Cầu lông	1	-	1
6	Taekwondo	1	-	1
7	Aerobic	1	-	1
Tổng số tín chỉ tích lũy		3	1	2

V. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

5.1. Khung chương trình

TT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung	Số TC	Phân bố thời lượng			
					LT	TH	KT	Tổng
I	Tổng số tín chỉ			3				
HP bắt buộc				1				
1.	85065	Điền kinh	<p>Lý thuyết nhập môn</p> <p>+ Kỹ thuật và phương pháp tập luyện chạy cự ly ngắn – 60 mét;</p> <p>+ Kỹ thuật và phương pháp tập luyện chạy cự ly trung bình (nam 1000 mét; nữ 500 mét);</p> <p>+ Test thể lực: Nằm ngửa gập bụng, chạy con thoi 4 x 10m.</p> <p>Kiểm tra giữa kỳ</p>	1	4	20	2	26
HP tự chọn				2				
2.	85066	Bơi lội	<p>Lý thuyết nhập môn</p> <p>+ Kỹ thuật bơi ban đầu (thở nước, làm nổi, lướt nước);</p> <p>+ Kỹ thuật và phương pháp tập luyện kiểu bơi Trườn sấp, kiểu bơi éch;</p> <p>+ Kỹ thuật và phương pháp cứu đuối.</p> <p>Kiểm tra giữa kỳ</p>	1	4	20	2	26
3.	85097	Bóng đá	<p>Lý thuyết nhập môn</p> <p>+ Kỹ thuật đá má trong bằng lòng bàn chân;</p> <p>+ Kỹ thuật kiểm soát bóng (dẫn bóng luôn cọc hoặc tăng bóng);</p> <p>+ Kỹ thuật ném biên.</p> <p>Kiểm tra giữa kỳ</p>	1	4	20	2	26
4.	85098	Bóng chuyền	<p>Lý thuyết nhập môn</p> <p>+ Kỹ thuật chuyền bóng;</p> <p>+ Kỹ thuật đệm bóng;</p> <p>+ Kỹ thuật phát bóng (cao tay và thấp tay).</p> <p>Kiểm tra giữa kỳ</p>	1	4	20	2	26
5.	85105	Cầu lông	<p>Lý thuyết nhập môn</p> <p>+ Kỹ thuật di chuyển đơn bước, kỹ thuật di chuyển đa bước, kỹ thuật cầm vợt;</p> <p>+ Kỹ thuật giao cầu, kỹ thuật di chuyển nhận giao cầu;</p> <p>+ Kỹ thuật di chuyển ngang sân, kỹ thuật di chuyển dọc sân;</p> <p>+ Kỹ thuật di chuyển đánh cầu trên lưới thuận và nghịch tay.</p> <p>Kiểm tra giữa kỳ</p>	1	4	20	2	26

TT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung	Số TC	Phân bố thời lượng			
					LT	TH	KT	Tổng
6.	85108	Taekwondo	Lý thuyết nhập môn	1	4			26
			+ Các kỹ thuật căn bản; + Hệ thống tấn pháp căn bản; + Kỹ thuật các đòn đâm và đòn đỡ căn bản; + Kỹ thuật các đòn đá căn bản; + Bài quyền số 1; + Luật thi đấu, trọng tài.			20		
			Kiểm tra giữa kỳ				2	
7.	851111	Aerobic	Lý thuyết nhập môn	1	4			26
			+ Thực hiện được kỹ thuật 7 bước cơ bản, các bài tập hình thành tính nhịp điệu; + Thực hiện các kỹ thuật cơ bản của 4 nhóm độ khó Aerobic; + Thực hiện chuỗi vũ đạo thể dục nhịp điệu trên nền nhạc.			20		
			Kiểm tra giữa kỳ				2	

5.2 Ma trận thể hiện sự đóng góp của Học phần để đạt được Chuẩn đầu ra

TT	Tên học phần	Số TC	Mức tương thích với Chuẩn đầu ra (PLOs)			Tổng
			PLO1	PLO2	PLO3	
1	Điền kinh	1	M	M	R	1R+2M
2	Bơi lội	1	2M	2M	2R	2R+4M
3	Bóng đá	1				
4	Bóng chuyền	1				
5	Cầu lông	1				
6	Taekwondo	1				
7	Aerobic	1				
	Tổng		3M	3M	3R	3R+6M

5.3. Mô tả vắn tắt học phần

TT	Tên học phần	Mô tả vắn tắt học phần	Đáp ứng CDR
1.	Điền kinh	<p>- Khi tập luyện Điền kinh sẽ tác động đến các tổ chức của các cơ quan trong cơ thể người tập, giúp người tập phát triển sức khỏe và các tố chất thể lực. Đặc biệt khi tập chạy cự ly ngắn, chạy cự ly trung bình, sẽ giúp người tập phát triển sức nhanh, sức bền, dẻo - khéo léo và khả năng phối hợp vận động. Ngoài ra tập luyện Điền kinh còn là một quá trình rèn luyện, bồi dưỡng con người phát triển toàn diện về phẩm chất tâm lý – ý chí, ý thức, tính kiên trì và dũng cảm...</p> <p>- Người học sẽ nắm được nguyên lý kỹ thuật và chiến thuật của chạy cự ly ngắn, chạy cự ly trung bình, để áp dụng vào trong giảng dạy,</p>	PLO1, PLO2, PLO3

TT	Tên học phần	Mô tả vắn tắt học phần	Đáp ứng CĐR
		huấn luyện và trong thi đấu. - Trang bị đầy đủ cho người học về phương pháp giảng dạy, cách tập luyện Điền kinh và những điểm cơ bản trong luật Điền kinh	
2.	Boi lội	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về lịch sử phát triển, lợi ích, tác dụng của việc tập luyện môn Boi lội. Trang bị cho người học những động tác kỹ thuật bơi ban đầu, kỹ thuật và phương pháp tập luyện kiểu bơi Trườn sấp, kỹ thuật và phương pháp tập luyện kiểu bơi Éch, kiến thức cơ bản và phương pháp cứu đuối, biết cách tổ chức thi đấu, trọng tài môn bơi lội. Nhằm làm cho sinh viên nhận thức được tác dụng của bơi lội, từ đó vận dụng vào thực tiễn công việc và đời sống	PLO1, PLO2, PLO3
3.	Bóng đá	Học phần sẽ trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành và phát triển môn bóng đá trên thế giới và Việt Nam. Sự ra đời của bóng đá hiện đại. Những lợi ích, tác dụng của việc tập luyện môn bóng đá đem lại cho người học. Trang bị cho người học những động tác kỹ thuật cơ bản của bóng đá, biết được cơ bản phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài, và một số cách thức xử lý khi gặp chấn thương trong luyện tập và thi đấu các môn thể thao. Nhằm giúp người học nhận thức được tác dụng của việc tập luyện TDTT với bản thân cũng như áp dụng vào công việc, học tập và đời sống hằng ngày	PLO1, PLO2, PLO3
4.	Bóng chuyền	Các nội dung Bóng chuyền, được đưa vào trường học nhằm mục đích tăng cường thể chất cho sinh viên. Hiện nay các nội dung Bóng chuyền, được đưa vào đào tạo giáo dục thể chất tự chọn và đem lại hiệu quả cao trong công tác giáo dục thể chất trong nhà trường	PLO1, PLO2, PLO3
5.	Cầu lông	Cầu lông là môn thể thao mang tính quần chúng rất cao. Khá nhiều người xem việc tập luyện môn cầu lông như bài tập thể dục. Tuy nhiên, để tập luyện môn cầu lông như môn thể thao thì cần phải được luyện tập kỹ càng từng bước với việc bắt đầu là học cách di chuyển, cách chọn điểm rơi của quả cầu và việc quan trọng nhất là việc thực hiện những kỹ thuật trong môn cầu lông sao cho hợp lý với từng bước di chuyển, từng tình huống cụ thể khi tham gia tập luyện cũng như trong thi đấu. Khi tham gia học môn cầu lông việc truyền đạt từng động tác kỹ thuật thông qua những buổi lên lớp đến sinh viên, để sinh viên nắm bắt được kỹ thuật là điều mà giáo viên hướng dẫn mong muốn	PLO1, PLO2, PLO3
6.	Taekwondo	Học phần cung cấp cho người học kiến thức về kỹ năng và phương pháp tư duy; Trình tự xây dựng luận điểm một cách hợp lý, sáng tạo và tin cậy; Nhằm giúp sinh viên nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng về rèn luyện thể chất (nói chung), luyện tập môn võ Taekwondo (nói riêng) trong học tập và đời sống.	PLO1, PLO2, PLO3

TT	Tên học phần	Mô tả vắn tắt học phần	Đáp ứng CDR
7.	Aerobic	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về lịch sử phát triển môn thể dục Aerobic, lợi ích, tác dụng của việc tập luyện môn Aerobic. Trang bị cho người học những động tác kỹ thuật ban đầu và phương pháp tập luyện. Thực hiện 7 bước cơ bản của thể dục Aerobic, kiến thức cơ bản và phương pháp xây dựng một bài hoàn chỉnh dựa trên nền nhạc, biết cách tổ chức thi đấu, trọng tài môn Aerobic. Nhằm làm cho sinh viên nhận thức được tác dụng của aerobic, từ đó vận dụng vào thực tiễn công việc và đời sống	PLO1, PLO2, PLO3

5.5. Cách thức đánh giá kết quả học tập

Theo quy chế đào tạo trình độ đại học và cao đẳng hiện hành của Trường Đại học Nha Trang. Các thành phần điểm đánh giá kết quả học tập cụ thể như sau:

TT	Điểm đánh giá	Trọng số (%)
1	Điểm chuyên cần/ Thái độ hành vi học tập	10
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	40
3	Điểm thi kết thúc học phần	50

VI. MIỄN GIẢM HỌC PHẦN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

1. Miễn học tất cả các học phần môn học GDTC cho những sinh viên đã được công nhận hoàn thành môn học GDTC từ các trường đại học giảng dạy theo Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14/10/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chương trình môn học GDTC thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.

2. Điều kiện miễn, giảm đặc biệt: Những sinh viên bị khuyết tật hoặc sức khỏe không đủ điều kiện học các nội dung trong chương trình quy định thì được xem xét miễn, giảm những nội dung không phù hợp với sức khỏe.

3. Miễn học một số học phần GDTC cho những sinh viên đã học các học phần GDTC trong những trường hợp chuyển trường.

4. Các trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng trường Đại học Nha Trang quyết định.

5. Các thủ tục cần thiết để xét miễn học phần GDTC:

Sinh viên nộp đơn xin miễn học phần theo quy định của Nhà trường, 01 bản gốc giấy khám bệnh của bệnh viện, một bản kết quả học tập các môn học GDTC đã học về Bộ môn GDTC để xem xét giải quyết.

VII. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN VÀ TỔ CHỨC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

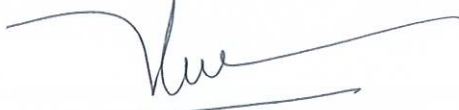
Mỗi năm học, Nhà trường tổ chức 3 học kỳ, bao gồm hai học kỳ chính và một học kỳ phụ (học kỳ hè).


Nhà trường công bố kế hoạch học tập của cả năm học trước khi năm học mới bắt đầu.

Căn cứ kế hoạch học tập theo từng năm học/học kỳ và kế hoạch đào tạo theo thời gian của chương trình đào tạo, Bộ môn GDTC và Cố vấn học tập tư vấn sinh viên đăng ký các học phần bắt buộc và lựa chọn các học phần tự chọn phù hợp.

TỔ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH

TRƯỞNG BỘ MÔN GDTC


 Nguyễn Hồ Phong


 Nguyễn Hồ Phong

HIỆU TRƯỞNG ^{chức}




 Trương Sĩ Trung